

## BÁO CÁO

### Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 11/2024 của tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Tổ phó Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện nội dung Công văn số 5633/VPCP-KSTT ngày 25/7/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo tháng công tác cải cách thủ tục hành chính, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện trong tháng 10 năm 2024 về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC

Trong tháng 11 năm 2024, tỉnh Quảng Ngãi không thực hiện đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.

##### 2. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính thuộc thẩm quyền của tỉnh Quảng Ngãi: Số PAKN được tiếp nhận: 36, trong đó, tháng trước chuyển sang: 15, trong tháng: 21; số PAKN đã xử lý: 24, trong đó, đúng hạn: 24; số PAKN đang tiếp tục xử lý: 12; gồm có: 34 PAKN qua Hệ thống PAKN của Chính phủ; 02 PAKN bằng văn bản (đơn).

#### II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 12 NĂM 2024

1. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; tiếp tục thực hiện việc rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Theo dõi tiếp nhận, xử lý PAKN trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của địa phương được giao tại: Kế hoạch số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cải cách TTHC trọng tâm năm 2024; Quyết định số 20/QĐ-VPCP ngày 18/01/2024 của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 16/QĐ-TCTCCTTHC ngày 07/02/2024 của



Tổ trưởng Tổ công tác cải cách hành chính của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

### III. KIẾN NGHỊ

1. Hiện nay, đa số TTHC về đất đai thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, không bao gồm thời gian giải quyết của các cơ quan liên quan (cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể; cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; cơ quan thuế) và thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng...; dẫn đến vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

a) Trường hợp chỉ hện trả theo thời gian giải quyết của cơ quan quản lý đất đai không tính thời hạn của các cơ quan liên quan, các công đoạn thực hiện khác thì (1) không xác định được thời hạn cuối cùng (*ngày cụ thể trong Giấy tiếp nhận và hện trả kết quả*) để giải quyết đối với từng hồ sơ TTHC cụ thể và hện trả kết quả cho công dân; (2) nếu hện trả kết quả giải quyết cho công dân theo thời hạn giải quyết của cơ quan quản lý đất đai thì công dân phải đi lại nhiều lần:

- Đến ngày hện trả công dân đến Bộ phận Một cửa không nhận được kết quả, Bộ phận Một cửa trả lời tạm dừng, do cơ quan khác chưa giải quyết và cũng không xác định được thời hạn để công dân nhận kết quả, đề nghị chờ tin nhắn và điện thoại; công dân phải đến Bộ phận Một cửa lần sau.

- Bộ phận Một cửa, cơ quan có thẩm quyền giải quyết có thể hện trả trong một thời hạn nhất định (ví dụ 15 ngày làm việc để cơ quan khác xử lý) nhưng khi hết thời hạn 15 ngày làm việc, công dân lại đến nhận mà cơ quan khác chưa giải quyết xong hoặc phát hiện còn thiếu một cơ quan khác để xử lý hồ sơ này lại hện tạm dừng tiếp.

b) Trường hợp nếu tỉnh tự chủ động, xác định tính tổng hết các thời gian giải quyết của cơ quan liên quan thì thời hạn hện trả sẽ lớn hơn so với thời hạn theo quy định Nghị định của Chính phủ; tuy nhiên, trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC chỉ cập nhật thời hạn giải quyết của cơ quan tài nguyên. Do vậy, khi hồ sơ TTHC đất đai đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia sẽ bị tính quá hạn.

2. Trường hợp cho phép thực hiện kết hợp đồng thời nhiều TTHC về đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất và cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận nhằm tạo điều kiện cho công dân, tổ chức thực hiện TTHC theo quy định tại khoản 12 Điều 22 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định: “*Thời gian thực hiện đồng thời nhiều thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất do UBND tỉnh quyết định nhưng không quá tổng thời gian thực hiện từng thủ tục đó*”. Tuy nhiên, tại Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố TTHC trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm



vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa công bố mã TTHC thực hiện đồng thời và không cập nhật mã TTHC đã gộp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, dẫn đến địa phương khó thực hiện trong thực tế. Nếu tình tự cấu hình quy trình gộp TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh thì dẫn đến vượt quá thời gian giải quyết TTHC riêng lẻ và Hệ thống sẽ báo quá hạn khi đồng bộ hồ sơ lên Cổng dịch vụ công quốc gia do đang tính thời gian xử lý của TTHC riêng lẻ.

3. Tại khoản 7 Điều 43 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn tại địa phương”. Như vậy, UBND tỉnh có thẩm quyền ban hành nội dung quy định TTHC cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020) quy định UBND tỉnh chỉ được ban hành quy định TTHC trong trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định TTHC trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này, cụ thể: “4. Quy định thủ tục hành chính trong thông tư, thông tư liên tịch, quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này”. Do vậy, kính đề nghị Văn phòng Chính phủ quan tâm, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn cụ thể trường hợp quy định này để tạo điều kiện cho tỉnh triển khai thực hiện.

Trên đây là kết quả thực hiện trong tháng 11 năm 2024 về công tác cải cách TTHC của tỉnh Quảng Ngãi, kính báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Tổ phó Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ theo dõi, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, KTN, TTHC;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Phước Hiền**

